

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Thanh T, sinh năm 1972. Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Đỗ Thị Thu N, sinh năm 1985. Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Bà Đỗ Thị B (B), sinh năm 1954. Hộ khẩu thường trú: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở hiện nay: ấp T, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Bà Đỗ Thị B có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Thị Thanh T số tiền 29.000.000 đồng. Thời gian thực hiện cụ thể như sau:

- Ngày 10/4/2022 trả 9.000.000 đồng.

- Ngày 10/7/2022 trả 9.000.000 đồng.

- Ngày 10/10/2022 trả 9.000.000 đồng.

- Ngày 10/11/2022 trả 2.000.000 đồng là hoàn tất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Đỗ Thị B là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí.

+ Bà Huỳnh Thị Thanh T nộp 362.500 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 725.000 đồng theo biên lai số 0005959 ngày 11/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên bà T được hoàn lại 362.500 đồng chênh lệch.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Tám**